

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Thanh Trang.
Địa chỉ: Tổ 48, khu vực 9A, phường Quy Nhơn.
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của bà Trần Thị Thanh Trang (con của ông Trần Văn Tin) ở tổ 48, khu vực 9A, phường Quy Nhơn;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 898/TTT-KNTC1 ngày 28 tháng 10 năm 2025 về kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại điểm 2 Thông báo số 377/TB-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 về kết quả đối thoại giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Thanh Trang (con của ông Trần Văn Tin) ở tổ 48, khu vực 9A, phường Quy Nhơn, với những nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại: Yêu cầu giao 01 lô đất ở, thu tiền sử dụng đất theo đơn giá đất ở thị trường do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án Chính trang đô thị Khu dân cư khu vực 9A, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn (nay thuộc phường Quy Nhơn); vì hộ bà có nhà, đất với diện tích 39m² do cha mẹ bà xây dựng và cho bà (ngôi nhà này độc lập, kết cấu riêng biệt với so với ngôi nhà chính của cha mẹ bà, có điện, nước, công trình phụ riêng).

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn:

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 1056/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Trần Thị Thanh Trang (con của ông Trần Văn Tin) ở tổ 48, khu vực 9A, phường Quy Nhơn, theo đó: Không công nhận nội dung đơn khiếu nại của bà Trần Thị Thanh Trang, vì: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã tính chung Phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trần Văn Tin (vợ là bà Phạm Thị Hoa) và con là Trần Thị Thanh Trang. Xét trường hợp của hộ ông Trần Văn Tin (vợ là bà Phạm Thị Hoa) và con là Trần Thị Thanh Trang thuộc diện giải tỏa trắng, diện tích đất ở thu hồi 75,1m² (nhỏ hơn hạn mức giao đất ở trên địa bàn phường Đồng Đa). Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã xét giao 01 lô đất tái định cư có diện tích 90m² (vượt hạn mức giao đất ở), trong đó có bà Trần Thị Thanh Trang là nhân khẩu trong hộ (tách hộ cùng nhà)

gsk

và trong Phương án xét giao đất tái định cư cũng đã xem xét diện tích đất ở $28m^2$ do bà Trần Thị Thanh Trang kê khai.

III. Kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ:

Không đồng ý kết quả giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, bà Trần Thị Thanh Trang gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao các cơ quan chức năng của tỉnh kiểm tra, xác minh và rà soát hồ sơ, kết quả như sau:

Thực hiện Dự án Chính trang Đô thị Khu dân cư tổ 48, khu vực 9A, hộ ông Trần Văn Tin có nhà ở bị giải toả trắng, bị thu hồi thửa đất số 49, tờ bản đồ số 04, diện tích $80,9m^2$; hộ bà Trần Thị Thanh Trang có nhà ở bị giải toả trắng, bị thu hồi thửa đất số 50, tờ bản đồ số 04, diện tích $39m^2$, được Ủy ban nhân dân phường Đồng Đa (nay là phường Quy Nhơn) xác nhận nguồn gốc đất tại Văn bản số 187/UBND-NĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019, với nội dung:

1. Đối với hộ ông Trần Văn Tin (vợ là bà Phạm Thị Hoa):

- Theo Bản đồ đo đạc năm 1997 thuộc thửa đất số 42, tờ bản đồ số 30, diện tích $75,1m^2$ đứng tên chủ sử dụng là ông Trần Văn Tin.

- Theo Bản đồ đo đạc năm 2018, thửa đất số 42, tờ bản đồ số 30 được chia tách thành 02 thửa đất, gồm: Thửa đất số 49, tờ bản đồ số 04, diện tích $80,9m^2$ do ông Trần Văn Tin đứng tên chủ sử dụng và thửa đất số 50, tờ bản đồ số 04, diện tích $39m^2$ do Trần Thị Thanh Trang đứng tên chủ sử dụng.

- Về nguồn gốc đất: Trong diện tích thu hồi $80,9m^2$ của ông Trần Văn Tin, có $47,1m^2$ thuộc thửa đất số 42, tờ bản đồ số 30, nguồn gốc của ông Trần Thông cho vợ chồng con là ông Trần Văn Tin sử dụng và xây dựng nhà ở ổn định trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 (đất không Giấy tờ) và $33,8m^2$ thuộc một phần thửa đất nuôi trồng thủy sản số 30, tờ bản đồ số 30 của ông Nguyễn Văn Cường (đã được bồi thường trong Dự án xây dựng Khu Đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh); sau năm 1997 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, gia đình ông Trần Văn Tin lần chiếm sử dụng đến nay.

- Về hiện trạng nhà cấp N6, diện tích $46,2m^2$, sử dụng độc lập, có điện, nước.

- Về nhân khẩu theo Sổ Hộ khẩu: 04 nhân khẩu (gồm cặp vợ chồng ông Trần Văn Tin và bà Phạm Thị Hoa, các con là Trần Thị Thúy Diễm và Trần Văn Tín).

2. Đối với hộ bà Trần Thị Thanh Trang (chồng là ông Lê Quang Nhật):

- Theo Bản đồ đo đạc năm 1997 thuộc thửa đất số 42, tờ bản đồ số 30, diện tích $75,1m^2$ đứng tên chủ sử dụng là ông Trần Văn Tin.

- Theo Bản đồ đo đạc năm 2018, thửa đất số 42, tờ bản đồ số 30 được chia tách thành 02 thửa đất, gồm: Thửa đất số 49, tờ bản đồ số 4, diện tích $80,9m^2$ do ông Trần Văn Tin đứng tên chủ sử dụng và thửa đất số 50, tờ bản đồ số 4, diện tích $39m^2$ do Trần Thị Thanh Trang đứng tên chủ sử dụng.

- Về nguồn gốc đất: Trong diện tích thu hồi $39m^2$ của bà Trần Thị Thanh Trang, có diện tích $28m^2$ thuộc thửa đất số 42, tờ bản đồ số 30, nguồn gốc của ông Trần Thông cho con là vợ chồng ông Trần Văn Tin sử dụng và xây dựng

nhà ở ổn định trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 (*đất không Giấy tờ*); diện tích 11m² thuộc một phần thửa đất nuôi trồng thủy sản số 30, tờ bản đồ số 30 của ông Nguyễn Văn Cường (*đã được bồi thường trong Dự án xây dựng Khu Đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh*), gia đình ông Trần Văn Tin lần chiếm sử dụng sau năm 1997 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004. Đến năm 2008 (*sau khi bà Trang kết hôn*), vợ chồng ông Trần Văn Tin đã tặng một phần thửa đất trên cho con là bà Trần Thị Thanh Trang xây dựng nhà sử dụng đến nay.

- Về hiện trạng nhà N7, diện tích 30,55m², sử dụng độc lập, có điện, nước.
- Về nhân khẩu theo Sổ Hộ khẩu (*tách hộ cùng nhà với hộ ông Trần Văn Tin*): 03 nhân khẩu (*gồm bà Trang và 02 người con là Lê Trọng Phúc và Lê Trọng Đức*).

3. Kết quả bồi thường, hỗ trợ:

Căn cứ xác nhận nguồn gốc của Ủy ban nhân dân phường Đồng Đa (*nay là phường Quy Nhơn*), Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án thống nhất nhập hồ sơ bồi thường đối với thửa đất số 49 và 50, tờ bản đồ số 30 trong Phương án bồi thường đứng tên chung 02 hộ là hộ ông Trần Văn Tin (*vợ là bà Phạm Thị Hoa*) và hộ bà Trần Thị Thanh Trang, trình Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn phê duyệt tại Quyết định số 4250/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021, với tổng số tiền 632.542.215 đồng, gồm các khoản sau:

- Bồi thường đất ở diện tích 75,1m² = (47,1m² + 28m²).
- Bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc của ông Tin.
- Bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc của bà Trang.
- Bồi thường cây trồng.
- Các khoản hỗ trợ chung.

(*Không bồi thường, hỗ trợ diện tích lần chiếm đất đã thu hồi và bồi thường trong dự án khu đô thị thương mại Bắc sông Hà Thanh 44,8m²*).

Về Phương án bố trí đất tái định cư: Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn giao cho hộ ông Trần Văn Tin (*vợ là bà Phạm Thị Hoa*) lô đất tái định cư số 18, Khu OLK-01, diện tích 90m² (*chiều ngang 4,5m*), đường số 1, lộ giới 20m, Khu đất Chính trang Đô thị Khu dân cư tổ 48, khu vực 9A, phường Đồng Đa (*theo Quyết định số 4961/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn*).

Hộ ông Trần Văn Tin đã nhận tiền bồi thường, nhận đất tái định cư và bàn giao mặt bằng để thi công dự án.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 14 tháng 11 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì buổi đối thoại với bà Trần Thị Thanh Trang, kết quả như sau:

Thống nhất với ý kiến đề xuất của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 898/TTT-KNTC1 ngày 28 tháng 10 năm 2025 và đại diện các cơ quan dự họp, theo đó:

Việc bà Trần Thị Thanh Trang (*con của ông Trần Văn Tin*) yêu cầu giao 01 lô đất ở, thu tiền sử dụng đất theo đơn giá đất ở thị trường do ảnh hưởng giải

phóng mặt bằng Dự án Chính trang Đô thị Khu dân cư khu vực 9A, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn (*nay thuộc phường Quy Nhơn*) là không có cơ sở để xem xét, giải quyết; vì:

Hộ bà Trần Thị Thanh Trang có nhà ở thuộc diện giải tỏa trắng, bị thu hồi thửa đất số 50, tờ bản đồ số 04, diện tích 39m²; trong đó: *Diện tích 28m² thuộc thửa đất số 42, tờ bản đồ số 30 có nguồn gốc do cha mẹ là ông Trần Văn Tin và bà Phạm Thị Hoa sử dụng và xây dựng nhà ở ổn định trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 (đất không có Giấy tờ); diện tích 11m² thuộc một phần thửa đất nuôi trồng thủy sản số 30, tờ bản đồ số 30 của ông Nguyễn Văn Cường (đã được bồi thường trong Dự án xây dựng Khu Đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh) do hộ ông Trần Văn Tin lấn chiếm sử dụng sau năm 1997 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004. Năm 2008, hộ ông Trần Văn Tin có tặng cho hộ bà Trần Thị Thanh Trang để xây dựng nhà sử dụng ở, sử dụng cho đến thời điểm thu hồi đất (việc tặng cho chưa được cơ quan có thẩm quyền xác nhận); do đó, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn đã nhập hồ sơ bồi thường đối với thửa đất của hộ ông Trần Văn Tin với diện tích 80,9m² (gồm 47,1m² đất ở và 33,8m² đất lấn chiếm) và thửa đất của hộ bà Trần Thị Thanh Trang với diện tích 39m² (gồm 28m² đất ở và 11m² đất lấn chiếm) thành hồ sơ bồi thường đứng tên chung là hộ ông Trần Văn Tin (vợ là bà Phạm Thị Hoa) và hộ bà Trần Thị Thanh Trang để bồi thường diện tích 75,1m² đất ở và xét giao 01 lô đất tái định cư với diện tích 90m² (lớn hơn diện tích đất ở bị thu hồi) là đúng theo quy định của pháp luật.*

V. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn, kết quả kiểm tra, xác minh về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, hồ sơ vụ việc và kết quả đối thoại; đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

Không công nhận toàn bộ nội dung Đơn khiếu nại của bà Trần Thị Thanh Trang (*con của ông Trần Văn Tin*) ở tổ 48, khu vực 9A, phường Quy Nhơn yêu cầu giao 01 lô đất ở, thu tiền sử dụng đất theo đơn giá đất ở thị trường do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án Chính trang Đô thị Khu dân cư khu vực 9A, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn (*nay thuộc phường Quy Nhơn*); vì không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Trần Thị Thanh Trang (*con của ông Trần Văn Tin*) ở tổ 48, khu vực 9A, phường Quy Nhơn.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân phường Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến bà Trần Thị Thanh Trang (*con của ông Trần Văn Tin*) trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, bà Trần Thị Thanh Trang (*con của ông Trần Văn Tin*) không đồng ý với Quyết định này có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và bà Trần Thị Thanh Trang (*con của ông Trần Văn Tin*) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- UBND phường Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, HSVV-TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh